

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ LAGI
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập –Tự do –Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2024/HS-ST

Ngày: 04- 6 -2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ L**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tạ Liễu

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hữu Thành

Ông: Cao Xuân Quan

-Thư ký phiên tòa: Bà Long Thị Thu Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã L.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã L tham gia phiên tòa: Ông Bùi Văn Đông - Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã L xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự đã thụ lý số 56/2024/TLST-HS ngày 07/5/2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2024/QĐXXST-HS ngày 20/5/2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Bảo H, sinh năm 1985 tại Bình Thuận, tên gọi khác: Bé

Nơi cư trú: Khu phố 8, phường Bình Tân, thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

Nghề nghiệp: Lao động biển;

Trình độ học vấn: 00/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không;
Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Nguyễn Bảo Nguyên (chết) và bà Võ Thị Gầy, sinh năm 1958.

Vợ, con: Không

Tiền án, Tiền sự: Không

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Trần Sơn L1, sinh năm 1989 (có mặt)

Nơi cư trú: Khu phố 9, phường Bình Tân, thị xã L, tỉnh Bình Thuận

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 15/11/2023, khi bị cáo điều khiển xe mô tô trên đường hẻm đi về nhà mẹ ruột Võ Thị Gầy thuộc khu phố 8, phường Bình Tân thì gặp bị hại Trần Sơn L1 đang đón bạn đi xe taxi dừng đỗ bên đường. Do đường hẹp nên bị cáo tưởng bị hại chằng đường không cho qua nên hai bên có lời qua tiếng lại thách thức nhau. Sau đó bị cáo đi về nhà mẹ ruột Võ Thị Gầy cất xe mô tô rồi ra biển trông coi thuyền thúng tại bãi ngang thuộc khu phố 8, phường Bình Tân. Trên đường đi, khi ngang qua nhà bà Lê Thị Mai Trang là mẹ ruột của Trần Sơn L1 cách nhà bà Gầy chừng 60m thì bị cáo gặp L1 đang chở bạn về nhà bà Trang, giữa bị cáo và L1 không nói gì. Khi bị cáo đi khỏi cách nhà bà Trang chừng 10m thì bị cáo nghĩ Trần Sơn L1 sẽ đánh bị cáo nên bị cáo quay về lại nhà bà Võ Thị Gầy lấy 01 cây sắt vuông dài khoảng 1,5m rồi đi đến nhà bà Trang. Khi đến cách nhà bà Trang chừng 05-06 mét thì bị cáo lên tiếng “ĐM, tụi mày thích chằng ra đây mà chặn”. Nghe vậy thì Trần Sơn L1 cầm cây đòn gánh chạy ra đánh nhau với bị cáo, hai bên đánh nhau một lúc thì cả hai đều làm rơi hung khí nên ôm vật nhau. Lúc này em ruột L1 là Trần Sơn Luận cầm 02 chai bia chạy ra thì anh ruột bị cáo là Nguyễn Bảo Long cũng cầm cây sắt chạy đến, Long thấy Luận thì rượt đuổi Luận chạy ra hướng biển. Lúc này H vùng dậy nhặt cây sắt đánh một cái trúng vào hàm trái và 01 cái trúng vào đỉnh đầu của L1 thì L1 bỏ chạy vào nhà bà Trang sau đó được đưa đi chữa trị vết thương tại Bệnh viện Đa khoa khu vực L, còn bị cáo bỏ đi về nhà.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số 132/KLTTCT-TTGĐYKPYBT ngày 02/01/2024 của Trung tâm giám định Y khoa-Pháp y tỉnh Bình Thuận kết luận:

1. Các kết quả chính:

- Vết thương phần mềm vùng đỉnh đã được điều trị, hiện để lại sẹo kích thước (2,5 x0,6)cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 02%.
- Vết thương- chấn thương góc hàm trái gãy xương hàm dưới bên trái, há miệng hạn chế, đã được phẫu thuật điều trị hiện ổn định, để lại sẹo lành kích thước (03 x0,5)cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 10 +3%.
- Vết xước da nông vùng hông phải được điều trị, hiện để lại vết thâm mờ kích thước (7x0,2)cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 1%.
- Vết xước da nông vùng vai phải, sưng nề bầm tím vùng lưng hiện không còn dấu vết. Không đủ cơ sở xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể.

2. Kết luận:

- Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông **Trần Sơn L1** tại thời điểm giám định là: 15% (*một năm phần trăm*), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

- Kết luận khác:

+ Các vết thương, chấn thương và xước da do vật tày có cạnh gây ra.

+ Vết thương vùng đỉnh có chiều hướng lực tác động từ trên xuống dưới; Vết thương- Chấn thương góc hàm trái có chiều hướng lực tác động từ trước ra sau; Vết thương xước da vùng hông phải có chiều hướng lực tác động từ phải sang trái.

- Vật chứng thu giữ gồm có: 01 cây sắt hộp vuông có kích thước (1,5 mét x 2,5mét) và 01 cây sắt tròn có kích thước (01 mét x 02cm) hiện đang được Chi cục Thi hành án dân sự thị xã L.

- Phần dân sự: Bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường tổng cộng 35.000.000 đồng hiện bị cáo chưa bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 61/CT-VKSBT-P2 ngày 04/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã L đã truy tố bị cáo Nguyễn Bảo H về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận đã phân tích hành vi phạm tội của bị cáo như sau: Vào khoảng 22 giờ ngày 15/11/2023, do có mâu thuẫn với nhau nên giữa bị cáo và bị hại xô xát đánh nhau và bị cáo đã dùng cây sắt vuông dài khoảng 1,5m đánh bị hại gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 15%. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến sức khỏe người khác, cây sắt bị cáo sử dụng gây thương tích cho bị hại được xác định là hung khí nguy hiểm, thương tích của bị hại là 15% nên Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố.

Về tình tiết giảm nhẹ, sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, bản thân bị cáo là người khuyết tật đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

Trên cơ sở phân tích tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng qua đó Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Bảo H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 để xử phạt bị cáo Nguyễn Bảo H từ 30 tháng đến 36 tháng tù.

Phân dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại những chi phí hợp lý.

Với vật chứng vụ án đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và thống nhất với các điều khoản mà Viện kiểm sát viện dẫn trong cáo trạng.

Phản tranh luận, bị cáo, bị hại không có ý kiến tranh luận, lời sau cùng bị cáo có xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan công an thị xã L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người liên quan không có người nào có ý kiến, hoặc kH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Bị cáo Nguyễn Bảo H là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, tại phiên tòa, qua tranh tụng, đã thừa nhận. Vào khoảng 22 giờ ngày 15/11/2023, do có mâu thuẫn với nhau nên giữa bị cáo và bị hại xô xát đánh nhau và bị cáo đã dùng cây sắt vuông dài khoảng 1,5m đánh bị hại gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 15% . Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai người bị hại, về thời gian, địa điểm gây thương tích cho bị hại. Lời khai nhận tội của bị cáo cũng phù hợp với kết quả giám định, phù hợp với các chứng cứ chứng khác có tại hồ sơ. Cây sắt bị cáo sử dụng được xác định là loại hung khí nguy hiểm, thương tích cho

bị hại là 15% nên đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Việc Viện kiểm sát nhân dân thị xã L căn cứ vào hành vi, vào khoảng 22 giờ ngày 15/11/2023, do có mâu thuẫn với nhau nên giữa bị cáo và bị hại xô xát đánh nhau và bị cáo đã dùng cây sắt vuông dài khoảng 1,5m đánh bị hại gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 15% để truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, đây là chứng cứ buộc tội đúng người, đúng tội nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến sức khỏe người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương do đó Hội đồng xét xử cần xử phạt nghiêm để răn đe giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung .

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, bản thân không biết chữ nên nhận thức về pháp luật còn hạn chế, ngoài ra bị cáo là người có đặc điểm khiếm khuyết về thân thể (mù một mắt) đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

[7] Về phần dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, bị hại Trần Sơn L1 yêu cầu buộc bị cáo bồi thường số tiền 35.000.000 đồng bao gồm các khoản: Tiền thuốc điều trị + viện phí là 17.000.000 đồng, tiền công lao động 01 tháng là 15.000.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần là 2.783.000 đồng. Xét yêu cầu bồi thường, Hội đồng xét xử nhận thấy, sau khi sự việc xảy ra bị hại đã điều trị tại Bệnh viện Đa khoa khu vực L ngày 16/11/2023, sau đó đến chữa trị tại Bệnh viện Quân Y 4 tại Bình Dương từ ngày 20/11/2023 đến ngày 25/11/2023. Tại giấy ra viện ngày 25/11/2023, bệnh viện đã chỉ định bị hại nghỉ lao động 05 ngày từ ngày 26/11/2023 đến ngày 30/11/2023. Như vậy bị cáo chỉ phải nghỉ lao động từ ngày 16/11/2023 đến ngày 30/11/2023 là 15 ngày, được tính 15.000.000 đồng x 500.000 đồng = 7.500.000 đồng. Tiền thuốc + viện phí có chứng từ là 13.921.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần là 2.783.000 đồng. Tổng cộng Hội đồng xét xử cần buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại là 24.204.000 đồng.

[8] Về vật chứng vụ án: Đây là vật không có giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy theo biên bản giao nhận ngày 06/5/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã L và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã L.

[9] Về án phí, bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Bảo H phạm tội “Cố ý gây thương tích”

Căn cứ: Điều 38, Điều 2 khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Phạt bị cáo Nguyễn Bảo H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt thi hành án.

Căn cứ: Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 584, 585, 590 Bộ luật Dân sự năm 2015

- Buộc bị cáo Nguyễn Bảo H phải bồi thường cho bị hại Trần Sơn L1 số tiền là 24.204.000 đồng (hai mươi bốn triệu hai trăm lẻ bốn ngàn đồng), bao gồm tiền thuốc và viện phí 13.921.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần là 2.783.000 đồng, tiền công lao động 7.500.000 đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp có thỏa thuận hoặc pháp luật có quy định khác.

Căn cứ: Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy số vật chứng vụ án theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/5/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã L và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã L.

Căn cứ: Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

- Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.210.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày niêm yết bản án hợp lệ tại địa phương.

Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

*** Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- VKSND, CA tx Lagi;
- Cơ quan THAHS tỉnh Bình Thuận
- Nhà tạm giữ CA TX Lagi
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Chi cục THADS Lagi;
- UBND địa phương bị cáo cư trú

Tạ Liễu

